

CHỈ SỐ CHÍNH

	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	419.7	1.7	0.4%	22.8	-29.9%	2.6	76	159	67	9.3x
HnxIndex	70.5	-1.0	-1.5%	24.9	-20.8%	1.3	64	193	47	7.4x
20 CP vốn hóa lớn nhất	459.2	4.5	1.0%	4.1	-25.9%	0.5	5	10	5	11.5x
25 CP vốn hóa trung bình	188.1	-2.6	-1.4%	8.8	-28.7%	0.7	3	17	5	7.1x
25 CP vốn hóa nhỏ	328.5	-9.6	-2.8%	10.6	-27.3%	0.2	5	18	2	5.7x
Chỉ số ngành										
Ngân hàng	275.9	-2.2	-0.8%	2.4	-27.0%	0.7	2	5	1	9.0x
Bất động sản (trừ VIC)	234.4	-2.2	-0.9%	7.0	-40.1%	0.4	12	30	13	6.9x
Thực phẩm (trừ MSN)	497.4	-6.7	-1.3%	2.0	-16.3%	0.0	3	9	13	6.0x

(KL: triệu CP)

THẾ GIỚI

	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones	11,103	-20.2	-0.2%
Mỹ: S&P	1,155	-9.5	-0.8%
Anh: FTSE	5,331	-54.0	-1.0%
Nhật: Nikkei 225	8,606	83.6	1.0%
Trung Quốc: Hang Seng	17,609	-98.1	-0.1%

GIÁ HÀNG HÓA

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	43.3	-0.8	-1.8%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,662.9	27.1	1.6%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	83.9	1.0	1.1%

KINH TẾ VĨ MÔ

	Tháng 8	Tháng 9	Lũy kế
Tăng trưởng GDP		5.76%	
Lạm phát so hàng tháng	0.93%	0.82%	18.2%
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	23.02%	22.42%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.80%	12.00%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	9,247	8,300	70,000
Nhập khẩu (triệu \$)	9,643	9,300	76,900
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 396	- 1,000	-6,900
FDI cam kết (triệu \$)	522	336	9,903
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	900	8,200

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

	Chỉ số	Thay đổi	%
Bơm ròng qua OMO (Tỷ VND)	2,000	3,000	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	18.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.29	0.19	1.5%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.31	0.02	0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.40	0.00	0.0%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.64	0.00	0.0%

Tỷ giá

	Tỷ giá		
	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
VND/USD	20,838	20,860	8/6
VND/USD (tự do)	21,310	21,360	-120/-120

(Nguồn: Vietinbank)

CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Trong nước

- Công văn 260 ngày 10/10 từ Cục quản lý giá-Bộ Tài chính: sau khi thống nhất với Bộ Công Thương; Bộ Tài chính yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đầu mỗi thực hiện giảm giá bán đối với từng chủng loại dầu diezen, dầu hỏa.
- Theo báo cáo chuẩn bị hợp giao ban xuất khẩu ngày 11/10 tới, Bộ Công thương dự kiến, trong 3 tháng cuối năm, mỗi tháng xuất khẩu ước trên 8 tỷ USD.
- Ngày 08/10/2011, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã ban hành Thông tư số 33 quy định hệ số rủi ro 250% với khoản vay bảo đảm bằng vàng

Quốc tế

- Thủ tướng Đức và Tổng thống Pháp khẳng định lại quan điểm sẽ giữ Hy Lạp trong khu vực đồng euro, họ sẽ chờ kết quả từ các kiểm toán viên quốc tế để tiến hành những bước tiếp theo.
- Trung Quốc bán hơn 35 tỷ nhân dân tệ trái phiếu cho các địa phương. Hoạt động này nhằm hỗ trợ các chính quyền địa phương Trung Quốc trước nguy cơ vỡ nợ hàng loạt.
- Fitch hạ bậc tín nhiệm của Italy từ mức AA- xuống mức A+ với lý do nợ công ở mức cao, tăng trưởng kinh tế thấp và cần có giải pháp kỹ thuật chính trị và phức hợp để ổn định tình hình tài chính của nước này.

GAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- VN-Index gần như cùng nhịp giảm với HNX-Index trước khi bật tăng trở lại nhờ sự tăng điểm của các cổ phiếu vốn hóa lớn. MSN tăng trần, VIC và BVH cũng tăng điểm khá đã kéo VN-Index kết thúc tăng 1,7 điểm lên 419,7 điểm. Thanh khoản giảm 30% xuống còn 22,8 triệu đơn vị. HNX-Index giảm 1,04 điểm xuống còn 70,5 điểm. KLGD cũng tiếp tục giảm tới 20%. Nhóm cổ phiếu chứng khoán và nhóm dẫn dắt như KLS, VND, SHN, PVX... bị bán ra rất mạnh.
- Vụ lừa đảo hàng nghìn tỷ trên TTCK và KQKD quý III của các doanh nghiệp niêm yết có lẽ không mấy khả quan đã đẩy thị trường vào trạng thái khá ảm đạm và thanh khoản cả hai sàn rơi về mức thấp kỷ lục trong vòng 7 tuần.

Giao dịch khối ngoại

- Trên HSX, khối ngoại hầu như không có giao dịch khi giá trị mua vào chỉ đạt 38 tỷ đồng, giảm 30% so với phiên trước và thấp nhất kể từ 15/8. Giá trị bán ra giảm mạnh từ 72 tỷ đồng phiên trước xuống còn 17 tỷ đồng. Các cổ phiếu được mua ròng như CTG, HPG, FPT, VIC giá trị chỉ trên dưới 3 tỷ đồng. Không có cổ phiếu nào có giá trị bán ròng trên 1 tỷ đồng.
- Trên HNX, giá trị mua vào chỉ bằng 1/10 phiên trước trên 1 tỷ đồng. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng phiên thứ 2 nhưng giá trị chỉ trên 860 triệu đồng. Các cổ phiếu được giao dịch trong phiên giá trị đều không lớn. SHB được mua ròng nhiều nhất cũng dưới 300 triệu đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

VN-Index đang tiệm cận đến khu vực hội tụ nhiều đường MA quan trọng như: MA 10, MA50, MA100. Nếu dòng tiền yếu, việc vượt qua khu vực này sẽ rất khó khăn.

Khuyến nghị: Dòng tiền yếu nên nhà đầu tư tiếp tục quan sát.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

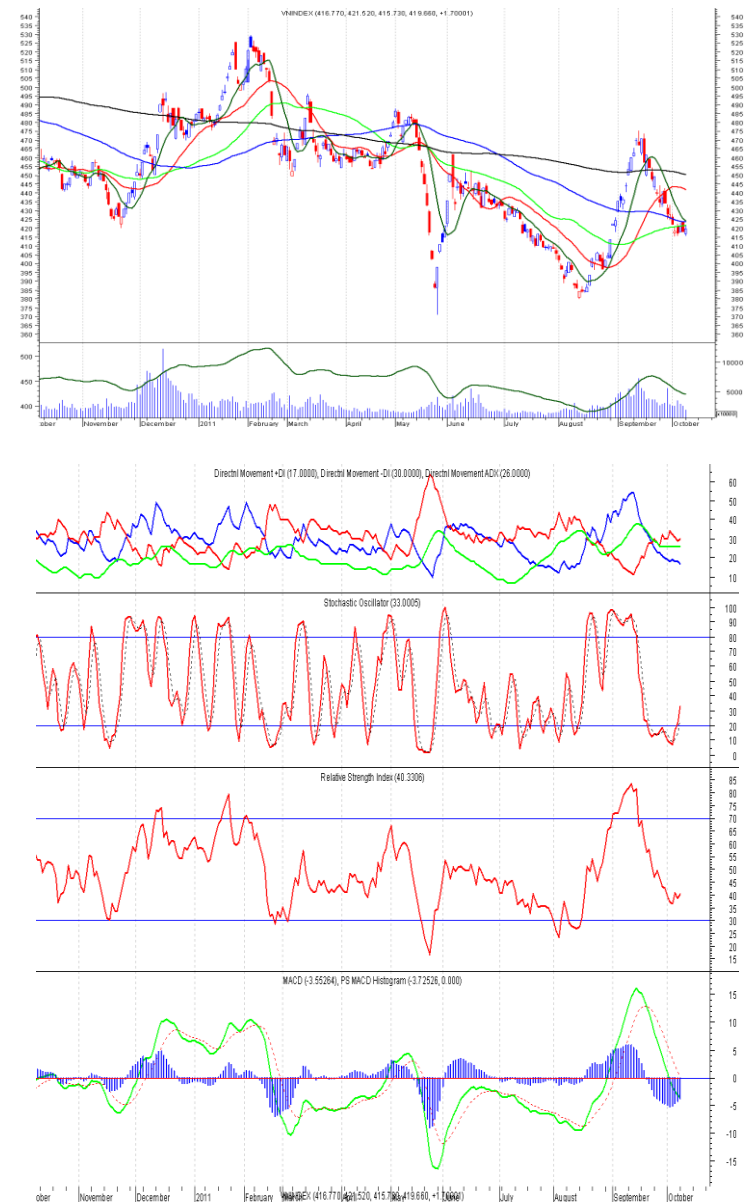
CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	428
Kháng cự 2	440
Vùng hỗ trợ 1	400
Vùng hỗ trợ 2	380

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Tăng
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

- NHS** Từ ngày 13/9/2011 - 5/10/2011, ông Thái Văn Chuyên - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần đường Ninh Hòa (NHS) đã mua 50.000 cổ phiếu, nhằm sở hữu cổ phiếu.
- SRF** Từ ngày 13/10/2011 - 13/12/2011, ông Lâm Hoàng Lộc - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kỹ nghệ lạnh (SRF) đăng ký mua 100.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 376.900 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ.
- KDC** Từ ngày 5/8/2011 - 5/10/2011, Công ty Cổ phần Kinh Đô (KDC) đăng ký mua 5.000.000 cổ phiếu, đã mua 459.070 cổ phiếu. Nguyên nhân không mua hết là do thị trường không thuận lợi, khối lượng giao dịch thấp hơn dự kiến, số cổ phiếu quỹ hiện đang nắm giữ là 1.492.256 cổ phiếu.
- AVF** Ngày 4/10/2011, Công ty Cổ phần Việt An (AVF) công bố đã chuyển nhượng 1.840.000 cổ phần, chiếm 46% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Anpha-AG cho nhà đầu tư cá nhân. Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu còn 5%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

Hai đường DI- và DI+ tiếp tục phân kỳ mạnh cho thấy khả năng hồi phục của HNXindex là không cao. Trong phiên ngày 11/10, HNXindex sẽ kiểm tra khu vực 70 một lần nữa. Nếu duy trì quá lâu tại khu vực này với thanh khoản yếu thì nguy cơ bào mòn lực cầu tại khu vực 70 là khá cao (trước đây khu vực 73-74 là một bằng chứng). Nếu phá thủng mốc này, theo quan điểm của chúng tôi HNXindex sẽ hướng về vùng 66-68.

Khuyến nghị: Dòng tiền yếu nên nhà đầu tư tiếp tục quan sát.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	73
Kháng cự 2	74.5
Vùng hỗ trợ 1	69
Vùng hỗ trợ 2	66

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- SCL** Từ ngày 12/10/2011 - 9/12/2011, Công ty Cổ phần Bất động sản tài chính Dầu khí Việt Nam, tổ chức có liên quan đến Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường (SCL) đăng ký bán 274.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu lại nguồn vốn.
- DHT** Từ ngày 10/10/2011 - 5/12/2011, ông Hoàng Văn Tuế - Ủy viên Hội đồng Quản trị, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây (DHT) đăng ký mua 300.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu.
- SKS** Từ ngày 5/8/2011 - 23/9/2011, Công ty Cổ phần Sông Đà 2, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sông Đà (SKS) đã mua 283.500 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 2.296.000 cổ phiếu, chiếm 51,02% vốn điều lệ.
- SRA** Ngày 29/9/2011, ông Trần A Kim, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam (SRA) đã bán 70.000 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 93.800 cổ phiếu, chiếm 4,69% vốn điều lệ.

HSX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
FPC	4.97%	0.1	BT6	-5.60%	15.0
TNT	4.88%	836.8	LIX	-4.99%	3.3
NBB	4.88%	0.0	LGC	-4.88%	20.0
HAX	4.86%	0.0	AGR	-4.79%	23.2
THG	4.85%	11.4	BSI	-4.76%	72.1

(Đơn vị: nghìn CP)

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
SDP	13.80%	0.7	CTN	-11.43%	25.3
PPS	9.35%	290.8	S12	-10.13%	1.0
FLC	9.21%	120.3	VCV	-10.00%	0.1
SJ1	9.09%	0.9	STC	-9.68%	0.7
DHT	9.09%	2.3	CX8	-8.86%	0.1

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
PXL	1.82%	1033.1	FPT	1.99%	11.8
IJC	1.99%	957.1	PTC	2.73%	13.5
TNT	2.12%	13.1	EIB	1.82%	13.3
EIB	1.39%	833.7	IJC	2.12%	11.8
NTB	1.49%	147.0	VIC	0.98%	9.8

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	2.42%	2049.8	KLS	2.42%	23.3
VND	3.20%	1681.1	VND	3.20%	18.8
PVX	2.42%	1324.4	PVX	1.34%	14.7
PVL	2.56%	1059.7	VCG	2.42%	11.7
THV	1.34%	970.4	SDH	0.00%	9.3

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
CTG	24.2	1.7%	138.1	ITA	9.5	-1.0%	48.8
HPG	27.4	0.0%	118.1	KDC	34.0	-2.9%	23.6
PXM	8.8	4.8%	79.4	PNJ	37.5	-2.3%	10.0
VCB	26.6	0.4%	66.1	IJC	12.1	-4.7%	10.0
FPT	49.0	-1.0%	61.3	VSH	10.0	-1.0%	7.5

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
SHB	7.3	-2.7%	39.4	NVC	5.0	6.4%	13.5
SDH	10.9	0.9%	11.0	PVG	12.9	-4.4%	5.0
ICG	13.3	-2.2%	10.0	TV4	7.8	0.0%	3.0
VCG	12.3	-3.9%	7.1	STL	12.0	-4.8%	500.0
NTP	31.4	1.6%	6.3				

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên Hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.8) 3519 0142

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606